

Số: /2023/QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn
của Phòng Quản lý đô thị thành phố Buôn Ma Thuột

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính
phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận,
thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số
108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một
số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ
quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị
xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BXD ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Bộ
trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan
chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung
ương và Ủy ban nhân dân cấp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ
quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực
thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân cấp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc
tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Theo đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý đô thị thành phố Buôn Ma Thuột tại
Tờ trình số 16/TTr-QLĐT, ngày 01 tháng 08 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Phòng Quản lý đô thị thành phố Buôn Ma Thuột (Phòng Quản lý đô thị) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột (UBND Thành phố) thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND Thành phố quản lý Nhà nước về các lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng; kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; nhà ở; công sở; các lĩnh vực về giao thông vận tải, vật liệu xây dựng trên địa bàn và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo ủy quyền của UBND Thành phố và theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Quản lý đô thị có con dấu, có tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của UBND Thành phố; chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND Thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trong các lĩnh vực quản lý Nhà nước thuộc ngành Xây dựng của Sở Xây dựng và chuyên môn nghiệp vụ về Giao thông vận tải của Sở Giao thông vận tải.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Phòng Quản lý đô thị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, cụ thể như sau:

1. Nhiệm vụ và quyền hạn trong lĩnh vực xây dựng:

1.1. Trình UBND Thành phố:

Dự thảo quyết định; quy hoạch, kế hoạch phát triển trung hạn và hàng năm; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính Nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực xây dựng trên địa bàn; dự thảo văn bản quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Quản lý đô thị thuộc UBND Thành phố.

1.2. Trình Chủ tịch UBND Thành phố dự thảo các văn bản về lĩnh vực xây dựng, lĩnh vực giao thông vận tải thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND Thành phố theo phân công.

1.3. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án và các văn bản khác trong các lĩnh vực quản lý Nhà nước thuộc ngành Xây dựng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực quản lý Nhà nước thuộc ngành Xây dựng.

1.4. Tham mưu, giúp cho UBND Thành phố trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ các lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng; kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; nhà ở; công sở; vật liệu xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của UBND tỉnh.

1.5. Tham mưu, giúp UBND Thành phố thực hiện lập quy chế quản lý kiến trúc, Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch đô thị, thiết kế đô thị theo phân công, phân cấp và ủy quyền của UBND tỉnh; quản lý hoạt động vận tải trên địa bàn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

1.6. Tham mưu, giúp UBND Thành phố thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép xây dựng công trình và kiểm tra việc xây dựng công trình theo giấy phép được cấp trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp thành phố.

1.7. Thực hiện thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn theo phân cấp của UBND cấp tỉnh.

1.8. Tham mưu, giúp UBND Thành phố lập chương trình phát triển đô thị; phối hợp trong quá trình lập, thẩm định chương trình phát triển đô thị; tham gia lập đề án công nhận đô thị loại V trên địa bàn.

1.9. Tổ chức lập, thẩm định, trình UBND Thành phố phê duyệt, hoặc tổ chức lập đề UBND Thành phố trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

1.10. Tham mưu, giúp UBND Thành phố trong việc tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách về nhà ở và công sở; quản lý quỹ nhà ở và quyền quản lý sử dụng công sở trên địa bàn theo phân cấp của UBND tỉnh; tổ chức thực hiện công tác điều tra, thống kê, đánh giá định kỳ về nhà ở, công sở trên địa bàn thành phố.

1.11. Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng các công trình theo quy chế quản lý kiến trúc, Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch đô thị, thiết kế đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức công bố, công khai các quy hoạch xây dựng; cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng; quản lý các mốc giới, chỉ giới xây dựng, cốt xây dựng trên địa bàn thành phố theo phân cấp.

1.12. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện quy định về hạ tầng kỹ thuật theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh, cấp thành phố.

1.13. Tham mưu, giúp UBND Thành phố quản lý Nhà nước đối với các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân và hướng dẫn hoạt động đối với các hội, tổ chức phi chính phủ hoạt động trong các lĩnh vực quản lý Nhà nước thuộc ngành Xây dựng trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

1.14. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về các lĩnh vực quản lý của Phòng cho cán bộ, công chức xã, phường trên địa bàn thành phố.

1.15. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu phục vụ công tác quản lý Nhà nước và hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của Phòng.

1.16. Kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân trong việc thi hành pháp luật lĩnh vực quản lý của Phòng, báo cáo UBND Thành phố xử lý hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm; giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực xây dựng theo quy định của pháp luật và phân công của UBND Thành phố.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực giao thông vận tải

2.1. Trình UBND Thành phố:

a) Dự thảo quyết định; quy hoạch, kế hoạch phát triển trung hạn và hàng năm; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước về giao thông vận tải trên địa bàn thành phố;

b) Dự thảo văn bản quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Quản lý đô thị thuộc UBND Thành phố;

c) Dự thảo chương trình, giải pháp huy động, phối hợp liên ngành trong thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn thành phố;

d) Các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của UBND cấp tỉnh;

đ) Dự thảo quyết định phân loại đường thuộc địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, đường xã theo quy định của pháp luật.

2.2. Trình Chủ tịch UBND Thành phố dự thảo các văn bản về giao thông vận tải thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND Thành phố theo phân công.

2.3. Tổ chức thực hiện và theo dõi thi hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình và các văn bản khác về giao thông vận tải sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.4. Tổ chức quản lý, bảo trì, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mạng lưới công trình giao thông đường bộ, đường sắt đô thị, đường thủy nội địa địa phương đang khai thác do UBND Thành phố chịu trách nhiệm quản lý.

2.5. Quản lý hoạt động vận tải trên địa bàn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2.6. Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm công trình giao thông, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông; phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc giải tỏa lấn chiếm hành lang an toàn giao thông trên địa bàn thành phố theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành, Sở Giao thông vận tải và chỉ đạo của UBND Thành phố.

2.7. Phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai hoạt động tìm kiếm cứu nạn đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải và hàng không xảy ra trên địa bàn thành phố.

2.8. Giúp UBND Thành phố thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền của Phòng Quản lý đô thị theo quy định của pháp luật và theo phân công của UBND Thành phố.

2.9. Giúp UBND Thành phố quản lý Nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc lĩnh vực quản lý của Phòng Quản lý đô thị theo quy định của pháp luật.

2.10. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về giao thông vận tải cho cán bộ, công chức xã, phường trên địa bàn thành phố.

2.11. Kiểm tra theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của UBND Thành phố.

2.12. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, thông tin về giao thông vận tải và các dịch vụ công trong lĩnh vực giao thông vận tải theo quy định của pháp luật.

3. Các nhiệm vụ khác:

3.1. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với UBND Thành phố, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

3.2. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý.

3.3. Quản lý tài chính, tài sản của Phòng theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của UBND Thành phố.

3.4. Thực hiện các nhiệm vụ khác về lĩnh vực xây dựng, lĩnh vực giao thông vận tải theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2023.

Bãi bỏ Quyết định số 1521/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 của UBND thành phố Buôn Ma Thuột quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Quản lý đô thị thành phố Buôn Ma Thuột.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng HĐND và UBND Thành phố, Trưởng Phòng Quản lý đô thị Thành phố, Trưởng Phòng Nội vụ Thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Xây dựng Đắk Lắk;
- Sở Giao thông Vận tải Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp Đắk Lắk (để kiểm tra);
- Sở Nội vụ Đắk Lắk;
- Thường trực HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Văn Hưng